

Số: **672** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **26** tháng **9** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI
52 HỒ SƠ CHUNG CƯ LÔ B6, KHU PHỐ PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG
LONG BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ)

- 1.1. Mã hồ sơ: 1304-1309, 1311-1321, 1323-1334, 1336-1341, 1343-1352, 1355-1360, 1362.
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 05/9/2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ)

- 2.1. Tên:
2.2. Địa chỉ:.....
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... ..
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất:
3.1.1. Thửa đất số: 305; Tờ bản đồ số: 107;
3.1.2. Địa chỉ tại: Chung cư B6, số 6 đường D1, phường Long Bình (phường Long Bình, thành phố Thủ Đức cũ), Tp.HCM;
Vị trí đất: vị trí 1; đường Nguyễn Xiển/từ ngã ba Long Thuận đến cuối đường, theo bảng giá đất tại Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.
3.1.3. Giá đất:..
- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá):.....m².
- Giá đất cụ thể:.....m².
- Giá trúng đấu giá:.....m².
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:.....
3.1.4 Diện tích thửa đất: 37.111,0 m²
- Diện tích sử dụng chung: 37.111,0 m²
- Diện tích sử dụng riêng:m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:..... 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: đất ở đô thị (chung cư). 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT79893 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ) 3.2.1. Loại nhà ở, công trình;; cấp hạng nhà ở, công trình: -/- ; 3.2.2. Diện tích sử dụng: m ² ; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m ² ; 3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu chung; 3.2.5. Số tầng;; 3.2.6. Nguồn gốc: -/- 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: 2023; 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm. Kết cấu: Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất:..... - Lệ phí trước bạ:.....
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP Đính kèm danh sách hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm: - Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận; - Biên bản bàn giao căn hộ; - Hợp đồng mua bán căn hộ, Phụ lục hợp đồng mua bán; Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán căn hộ (nếu có); <i>Ghi chú: Công ty TNHH PT BĐS Masterise Homes và người mua cung cấp thêm các chứng từ liên quan (nếu có) để Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.</i>

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Sở NN&MT (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty TNHH Phát triển BĐS Masterise Homes;
- Người mua nhà theo danh sách;
- Lưu: VT, ĐK.Đ.

BN:1304/25(52hs)

KT. GIÁM ĐỐC**PHÓ GIÁM ĐỐC****Lê Thành Phương**

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH 52 CĂN HỘ ĐĂNG KÝ CÁN CÁN TẠI SỐ 6 KHU PHỐ PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. HCM DO CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN
MASTERISE HOMES LÀM CHỦ ĐẦU TƯ
(Đính kèm Phiếu chuyển số.....6.72/PCCTT-VPĐK-ĐK ngày 26.9./2025)

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
1	792683312025001304	Ông: ÔNG TRIỆU KHIÊM Năm sinh: 1971; CCCD số: 07907100432 Địa chỉ thường trú: 77 Đường 100, Bình Thới, P Hòa Bình, TP. HCM Bà: LƯ THỊ NGỌC DUNG Năm sinh: 1968; CCCD số: 079168005097 Địa chỉ thường trú: 77 Đường 100, Bình Thới, P Hòa Bình, TP. HCM	B6-A.03.05	3.05	A	Tầng 4/32 Tầng +2 Hầm	4	66.6	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
2	792683312025001305	Ông: PHẠM VĂN ĐĂNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 034087002968 Địa chỉ thường trú: 20/27A Đinh Bộ Lĩnh, P24, Bình Thạnh, TP. HCM Bà: TRẦN THỊ LEN Năm sinh: 1989; CCCD số: 034189006798 Địa chỉ thường trú: 20/27A Đinh Bộ Lĩnh, P24, Bình Thạnh, TP. HCM	B6-A.03.07	3.07	A	Tầng 4/32 Tầng +2 Hầm	4	47.1	52.3	Căn hộ	Sở hữu chung

Handwritten signature

3	792683312025001306	Ông: LÊ NGUYỄN MINH TRÍ Năm sinh: 1992; CCCD số: 046092002251 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A.08.05 Số 6, Đường D1, Dự án KDC và Công viên Phước Thiện, KP.27, P. Long Bình, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	B6-A.08.05	8.05	A	Tầng 9/32 Tầng +2 Hầm	9	66.6	73.9	Căn hộ	Sổ hữu chung
4	792683312025001307	Ông: LÊ THANH TÙNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 068083000543 Địa chỉ thường trú: D24 Phan Chu Trinh, Phường Lâm Viên, Lâm Đồng Bà: TRẦN THỊ DIỆU HUƠNG Năm sinh: 1983; CCCD số: 037183006194 Địa chỉ thường trú: 423 Lô 1, C/x Thanh Đa, Bình Quới, TP. HCM	B6-A.14.12	14.12	A	Tầng 15/32 Tầng +2 Hầm	15	70.1	76.3	Căn hộ	Sổ hữu chung
5	792683312025001308	Ông: ĐOÀN PHI LONG Năm sinh: 1972; CCCD số: 072072001501 Địa chỉ thường trú: 90 Khu phố 2, Long Hoa, Thị xã Hòa Thành, Tây Ninh Bà: LÊ THỊ HỒNG DIỆP Năm sinh: 1978; CCCD số: 068178000061 Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Long Hoa, Thị xã Hòa Thành, Tây Ninh	B6-A.18.11	18.11	A	Tầng 19/32 Tầng +2 Hầm	19	68.5	74.7	Căn hộ	Sổ hữu chung
6	792683312025001309	Ông: NGUYỄN TIỀN PHONG Năm sinh: 1976; CCCD số: 079076004358 Địa chỉ thường trú: 27 Thới Ngọc Hầu, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN HUỲNH NGỌC TÚ Năm sinh: 1990; CCCD số: 093190000191 Địa chỉ thường trú: 27 Thới Ngọc Hầu, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	B6-A.24.10	24.10	A	Tầng 25/32 Tầng +2 Hầm	25	66.1	72.5	Căn hộ	Sổ hữu chung

7	792683312025001311	Ông: NGUYỄN QUỐC NAM Năm sinh: 1981; CCCD số: 079081034522 Địa chỉ thường trú: 54 Đường số 58, Phường 10, Quận 6, TP. HCM Bà: NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN Năm sinh: 1984; CCCD số: 094184000283 Địa chỉ thường trú: 412 Minh Phụng, Phường 9, Quận 11, TP. HCM	B6-A.30.11	30.11	A	Tầng 31/32 Tầng +2 Hầm	31	69	74.7	Căn hộ	Sở hữu chung
8	792683312025001312	Ông: PHẠM VĂN QUÂN Năm sinh: 1984; CCCD số: 001084014178 Địa chỉ thường trú: Thôn An Lăng, Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội Bà: NGUYỄN THỊ ĐỊNH Năm sinh: 1988; CCCD số: 074188003816 Địa chỉ thường trú: Tổ 04, Ấp Lò Ô, An Tây, Bến Cát, Bình Dương	B6-B.02.03	2.03	B	Tầng 3/32 Tầng +2 Hầm	3	67.5	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
9	792683312025001313	Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM Năm sinh: 1977; CCCD số: 079177007470 Địa chỉ thường trú: 86/35/27 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP. HCM	B6-B.07.12	7.12	B	Tầng 8/32 Tầng +2 Hầm	8	67.7	74.7	Căn hộ	Sở hữu riêng
10	792683312025001314	Ông: LÊ NGUYỄN THANH LONG Năm sinh: 1986; CCCD số: 045086004179 Địa chỉ thường trú: KP Bình Đường 3, An Bình, Dĩ An, Bình Dương Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC NHUNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 080187001060 Địa chỉ thường trú: 450D/16 Trần Xuân Soạn, Tân Hưng, Quận 7, TP. HCM	B6-B.08.03	8.03	B	Tầng 9/32 Tầng +2 Hầm	9	67.5	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung

11	792683312025001315	Ông: TRẦN XUÂN LINH Năm sinh: 1979; CCCD số: 038079016970 Địa chỉ thường trú: 58/66, Tổ 1, Ấp 3, Long Thới, Nhà Bè, TP. HCM Bà: TRẦN HOÀNG ANH Năm sinh: 1987; CCCD số: 052187022170 Địa chỉ thường trú: 58/66, Tổ 1, Ấp 3, Long Thới, Nhà Bè, TP. HCM	B6-B.08.04	8.04	B	Tầng 9/32 Tầng +2 Hầm	9	63.6	69.6	Căn hộ	Sở hữu chung
12	792683312025001316	Ông: VŨ ĐÌNH DOANH Năm sinh: 1975; CCCD số: 051075012438 Địa chỉ thường trú: 48/7 Đường 47, Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh Bà: ĐỖ QUỐC ĐIỂM CHÂU Năm sinh: 1982; CCCD số: 075182016136 Địa chỉ thường trú: 48/7 Đường 47, Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	B6-B.08.05	8.05	B	Tầng 9/32 Tầng +2 Hầm	9	66	71.9	Căn hộ	Sở hữu chung
13	792683312025001317	Ông: TRƯƠNG MINH HUYNH Năm sinh: 1984; CCCD số: 049084008682 Địa chỉ thường trú: 39 Nguyễn Trường Tộ, Tân An, TP. Hội An, Quảng Nam Bà: NGUYỄN VŨ MINH LIÊN Năm sinh: 1984; CCCD số: 079184008772 Địa chỉ thường trú: 1025/25B Cách Mạng Tháng Tám, P.07, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	B6-B.12.09	12.09	B	Tầng 13/32 Tầng +2 Hầm	13	67	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
14	792683312025001318	Bà: LÊ THỊ THANH AN Năm sinh: 1992; CCCD số: 070192010105 Địa chỉ thường trú: Tân Thành, Bù Đốp, Bình Phước	B6-B.14.11	14.11	B	Tầng 15/32 Tầng +2 Hầm	15	67.5	74.5	Căn hộ	Sở hữu riêng
15	792683312025001319	Bà: PHẠM THỊ NGỌC HỒNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 001186010143 Địa chỉ thường trú: Khu Chợ Thị trấn Văn Diên, Thanh Trì, Hà Nội	B6-B.15.04	15.04	B	Tầng 16/32 Tầng +2 Hầm	16	63.5	69.6	Căn hộ	Sở hữu riêng

16	792683312025001320	Ông: NGUYỄN ĐÌNH CÀN Năm sinh: 1992; CCCD số: 082092003589 Địa chỉ thường trú: số nhà 74/12 Phan Đăng Lưu, Khu Phố 18, Phường Đức Thuận, TP. HCM Bà: HUỲNH THỊ HẢI YẾN Năm sinh: 1992; CCCD số: 082192002926 Địa chỉ thường trú: số nhà 74/12 Phan Đăng Lưu, Khu Phố 18, Phường Đức Thuận, TP. HCM	B6-B.23.06	23.06	B	Tầng 24/32 Tầng +2 Hầm	24	67.5	73.4	Căn hộ	Sở hữu chung
17	792683312025001321	Ông: NGUYỄN THẾ NGHIỆP Năm sinh: 1958; CCCD số: 034058010101 Địa chỉ thường trú: 254 Núi Thành, Tổ 9 Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng Bà: MAI THỊ THANH TOAN Năm sinh: 1965; CCCD số: 040165004555 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng	B6-B.30.05	30.05	B	Tầng 31/32 Tầng +2 Hầm	31	63.9	69.4	Căn hộ	Sở hữu chung
18	792683312025001323	Bà: HOÀNG THỊ PHƯƠNG LAN Năm sinh: 1957; CCCD số: 031157015070 Địa chỉ thường trú: 86/56/39 Phố Quang, Phường 2, Tân Bình, TP. HCM	B6-C.07.05	7.05	C	Tầng 8/34 Tầng +2 Hầm	8	65.8	72.7	Căn hộ	Sở hữu riêng
19	792683312025001324	Bà: CHU PHẠM HOÀI THU Năm sinh: 1999; Căn cước số: 079199014267 Địa chỉ thường trú: 39/21 Nguyễn Trãi, Khu phố 4, Phường Bến Thành, TP. HCM	B6-C.09.02	9.02	C	Tầng 10/32 Tầng +2 Hầm	10	67.3	74	Căn hộ	Sở hữu riêng
20	792683312025001325	Ông: NGUYỄN THANH BÌNH Năm sinh: 1977; CCCD số: 034077008252 Địa chỉ thường trú: Số 17, Ngõ 40, Đường Kim Giang, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội	B6-C.09.06	9.06	C	Tầng 10/34 Tầng +2 Hầm	10	49.6	53.9	Căn hộ	Sở hữu riêng

gkk

✓

21	792683312025001326	Ông: PHẠM MINH THẮNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 017075000151 Địa chỉ thường trú: 8 Nguyễn Trãi, Khu phố 48, P. Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh Bà: BÙI THỊ THANH NGỌC Năm sinh: 1974; CCCD số: 001174025145 Địa chỉ thường trú: 8 Nguyễn Trãi, Khu phố 48, P. Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	B6-C.09.07	9.07	C	Tầng 10/34 Tầng +2 Hầm	10	66.2	73.1	Căn hộ	Sở hữu chung
22	792683312025001327	Ông: TRẦN KHUÔNG DƯƠNG Năm sinh: 1995; CCCD số: 080095014592 Địa chỉ thường trú: Số nhà 198, Ấp Bình Trung 1, Xã Nhơn Thạnh Trung, TP. Tân An, Tỉnh Long An	B6-C.09.15	9.15	C	Tầng 10/34 Tầng +2 Hầm	10	67.1	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
23	792683312025001328	Ông: PHẠM MINH THẮNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 017075000151 Địa chỉ thường trú: 8 Nguyễn Trãi, Khu phố 48, P. Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh Bà: BÙI THỊ THANH NGỌC Năm sinh: 1974; CCCD số: 001174025145 Địa chỉ thường trú: 8 Nguyễn Trãi, Khu phố 48, P. Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	B6-C.12.01	12.01	C	Tầng 13/34 Tầng +2 Hầm	13	64.2	70.6	Căn hộ	Sở hữu chung
24	792683312025001329	Ông: LƯƠNG HỒN HUY Năm sinh: 1967; CCCD số: 086067000049 Địa chỉ thường trú: 67/236D Bùi Đình Túy, Phường 12, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THỊ THANH HÀ Năm sinh: 1970; CCCD số: 086170000305 Địa chỉ thường trú: 67/236D Bùi Đình Túy, Phường 12, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	B6-C.12.06	12.06	C	Tầng 13/34 Tầng +2 Hầm	13	49.6	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung

25	792683312025001330	Ông: NGUYỄN ĐỨC HUY Năm sinh: 1983; CCCD số: 046083019604 Địa chỉ thường trú: I3-26.08, Iris 3 Hado Centrosa, 200 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh Bà: DƯƠNG THỊ KIM NGÂN Năm sinh: 1985; Căn cước số: 082185000621 Địa chỉ thường trú: I3-26.08, Hado Centrosa, 200 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh	B6-C.13.16	13.16	C	Tầng 14/34 Tầng +2 Hầm	14	65.7	72.5	Căn hộ	Sở hữu chung
26	792683312025001331	Bà: NGUYỄN THỊ THANH HIỀN Năm sinh: 1974; CCCD số: 046174010087 Địa chỉ thường trú: 10/2 Lê Hồng Phong, Phú Nhuận, TP Huế, Thừa Thiên Huế	B6-C.14.02	14.02	C	Tầng 15/34 Tầng +2 Hầm	15	67.4	74	Căn hộ	Sở hữu riêng
27	792683312025001332	Ông: TRƯƠNG MINH CÁT NGUYỄN Năm sinh: 1971; CCCD số: 091071003319 Địa chỉ thường trú: số 3, Tham Tướng Sanh, Tổ 4, KPI, Phường Hà Tiên, Tỉnh An Giang Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN Năm sinh: 1973; CCCD số: 079173034521 Địa chỉ thường trú: 2/11 Nguyễn Thế Truyền, Khu phố 12, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM	B6-C.16.06	16.06	C	Tầng 17/34 Tầng +2 Hầm	17	49.6	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung
28	792683312025001333	Ông: LÊ ĐỨC MẠNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 001093044654 Địa chỉ thường trú: Số 18 Ngõ 390/1 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội Bà: NGUYỄN THIÊN TRANG Năm sinh: 1992; CCCD số: 001192000295 Địa chỉ thường trú: Số 109 Ngõ Chợ Khâm Thiên, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội	B6-C.16.09	16.09	C	Tầng 17/34 Tầng +2 Hầm	17	89.1	97.4	Căn hộ	Sở hữu chung

6/4

✓

29	792683312025001334	Ông: HỨA THANH PHONG Năm sinh: 1985; Căn cước số: 094085001754 Địa chỉ thường trú: A207, Tổ 10, Bình Đức, Bình Nhâm, Thuận An, Bình Dương Bà: TRẦN THỊ NGỌC ÁNH Năm sinh: 1983; CCCD số: 074183003190 Địa chỉ thường trú: A207, Bình Đức, Bình Nhâm, Thuận An, Bình Dương	B6-C.17.13	17.13	C	Tầng 18/34 Tầng +2 Hầm	18	68.5	75.3	Căn hộ	Sở hữu chung
30	792683312025001336	Bà: LÊ THỊ BẠCH TUYẾT Năm sinh: 1962; CCCD số: 046162000055 Địa chỉ thường trú: 313 Lô A, Cư xá Thanh Đa, Khu phố 5, Phường Bình Quới, TP. HCM Ông: HUYỀN PHƯỚC THỌ Năm sinh: 1976; CCCD số: 079076008744 Địa chỉ thường trú: 18 Đường số 2, P. Tân Quý, Quận 7, TP. HCM Bà: CAO THỊ BÍCH NGỌC Năm sinh: 1977; CCCD số: 075177015349 Địa chỉ thường trú: 18 Đường số 2, Tổ 17, Khu phố 2, Tân Quý, Quận 7, TP. HCM	B6-C.20.08	20.08	C	Tầng 21/34 Tầng +2 Hầm	21	67.9	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
31	792683312025001337	Ông: HUYỀN PHƯỚC THỌ Năm sinh: 1976; CCCD số: 079076008744 Địa chỉ thường trú: 18 Đường số 2, P. Tân Quý, Quận 7, TP. HCM Bà: CAO THỊ BÍCH NGỌC Năm sinh: 1977; CCCD số: 075177015349 Địa chỉ thường trú: 18 Đường số 2, Tổ 17, Khu phố 2, Tân Quý, Quận 7, TP. HCM	B6-C.20.15	20.15	C	Tầng 21/34 Tầng +2 Hầm	21	67.3	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
32	792683312025001338	Ông: TRẦN ANH QUANG Năm sinh: 1979; CCCD số: 001079043571 Địa chỉ thường trú: 521/49 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Q. Bình Thạnh, TP. HCM Bà: NGUYỄN THỊ HƯƠNG MAI Năm sinh: 1986; CCCD số: 031186014723 Địa chỉ thường trú: 521/49 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	B6-C.27.04	27.04	C	Tầng 28/34 Tầng +2 Hầm	28	49.4	53.7	Căn hộ	Sở hữu chung
33	792683312025001339	Bà: NGUYỄN TRỌNG THỦY TIÊN Năm sinh: 1987; CCCD số: 054187007831 Địa chỉ thường trú: 201/9 Nguyễn Thái Sơn, Phường 07, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	B6-C.29.14	29.14	C	Tầng 30/34 Tầng +2 Hầm	30	91.8	99.4	Căn hộ	Sở hữu riêng

34	792683312025001340	Ông: HUỖNH VŨ HÙNG Năm sinh: 1961; CCCD số: 079061015074 Địa chỉ thường trú: 14 Đường 7C1, Khu phố 5, An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM Bà: LƯU THỊ MỸ LAN Năm sinh: 1964; Căn cước số: 079164021069 Địa chỉ thường trú: 14 Đường 7C1, Khu phố 4, An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	B6-D.04.08	4.08	D	Tầng 5/34 Tầng +2 Hầm	5	46.9	50.9	Căn hộ	Sở hữu chung
35	792683312025001341	Bà: HỒ THỊ HUỖNH NHƯ Năm sinh: 1995; CCCD số: 075195007801 Địa chỉ thường trú: Ấp Phước Lý, Đại Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	B6-D.07.14	7.14	D	Tầng 8/34 Tầng +2 Hầm	8	67.1	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
36	792683312025001343	Ông: HOÀNG HỮU KHIÊM Năm sinh: 1976; CCCD số: 038076008752 Địa chỉ thường trú: 858 Quốc Lộ 52, KP6, Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh Bà: TRẦN THỊ THÚY BÌNH Năm sinh: 1980; CCCD số: 036180007008 Địa chỉ thường trú: 858 Quốc Lộ 52, KP6, Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	B6-D.08.06	8.06	D	Tầng 9/34 Tầng +2 Hầm	9	49.6	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung
37	792683312025001344	Ông: VŨ TUẤN ĐẠT Năm sinh: 2002; CCCD số: 068202005474 Địa chỉ thường trú: Căn hộ chung cư số 23.11, Tầng 23, Tòa nhà S1.02, Khu A 48, P.Long Bình, TP.HCM	B6-D.08.09	8.09	D	Tầng 9/34 Tầng +2 Hầm	9	67.2	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
38	792683312025001345	Ông: ĐINH NGUYỄN THANH SANG Năm sinh: 1992; CCCD số: 048092004377 Địa chỉ thường trú: 14 Phan Đình Phùng, Hải Châu I, Hải Châu, Đà Nẵng	B6-D.10.13	10.13	D	Tầng 11/34 Tầng +2 Hầm	11	65.7	72.5	Căn hộ	Sở hữu riêng

✓

39	792683312025001346	Ông: NGUYỄN HIẾU THUẬN Năm sinh: 1970; CCCD số: 079070015038 Địa chỉ thường trú: 151/5 Nguyễn Trãi, Phường 2, Quận 5, TP. HCM Bà: NGUYỄN THANH CHÂU Năm sinh: 1968; CCCD số: 083168000375 Địa chỉ thường trú: 151/5 Nguyễn Trãi Phường 2, Quận 5, TP. HCM	B6-D.12.13	12.13	D	Tầng 13/34 Tầng +2 Hầm	13	65.7	72.5	Căn hộ	Sở hữu chung
40	792683312025001347	Ông: NGUYỄN DŨNG Năm sinh: 1973; CCCD số: 025073000180 Địa chỉ thường trú: Tổ 18, Phường Phú Diễn, Hà Nội Bà: NGUYỄN THỊ HOÀI NHUNG Năm sinh: 1977; CCCD số: 001177020302 Địa chỉ thường trú: Tổ 18, Phường Phú Diễn, Hà Nội	B6-D.16.05	16.05	D	Tầng 17/34 Tầng +2 Hầm	17	66.3	73.1	Căn hộ	Sở hữu chung
41	792683312025001348	Bà: CAO THỊ THÚY Năm sinh: 1991; CCCD số: 040191037660 Địa chỉ thường trú: KP Long Đức 3, Tam Phước, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	B6-D.18.03	18.03	D	Tầng 19/34 Tầng +2 Hầm	19	89.1	97.4	Căn hộ	Sở hữu riêng
42	792683312025001349	Ông: QUÁCH CÔNG DUY Năm sinh: 1990; CCCD số: 001090112769 Địa chỉ thường trú: 82 Hàng Khoai, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội Bà: NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 001190011255 Địa chỉ thường trú: 36 Lê Thái Tổ, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội	B6-D.18.10	18.10	D	Tầng 19/34 Tầng +2 Hầm	19	67.3	74	Căn hộ	Sở hữu chung

43	792683312025001350	Ông: TÔ NGỌC VŨ Năm sinh: 1984; CCCD số: 079084005596 Địa chỉ thường trú: A.08.03 Saigon Gateway, Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU Năm sinh: 1986; CCCD số: 079186005534 Địa chỉ thường trú: A.08.03 Saigon Gateway, Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	B6-D.18.12	18.12	D	Tầng 19/34 Tầng +2 Hầm	19	64.4	70.5	Căn hộ	Sở hữu chung
44	792683312025001351	Bà: TRẦN LỆ SEN Năm sinh: 1978; CCCD số: 079178020900 Địa chỉ thường trú: 384/33 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM	B6-D.28.15	28.15	D	Tầng 29/34 Tầng +2 Hầm	29	91.8	99.4	Căn hộ	Sở hữu riêng
45	792683312025001352	Ông: ĐINH QUANG TRUNG Năm sinh: 1986; Căn cước số: 079086012651 Địa chỉ thường trú: L2-37.10 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	B6-E1.00.10	0.10	E1	Tầng 1+2/39 Tầng +2 Hầm	1+2	123.8	141.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
46	792683312025001355	Ông: CHÂU QUANG HUẤN Năm sinh: 1976; CCCD số: 083076020146 Địa chỉ thường trú: 4 Đường 18, Khu phố 2, Thạnh Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP. HCM Bà: NGÔ THỊ THÙY DƯƠNG Năm sinh: 1975; Căn cước số: 040175000518 Địa chỉ thường trú: 4 Đường 18, Khu phố 8, Thạnh Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP. HCM	B6-E1.02.09	2.09	E1	Tầng 3/39 Tầng +2 Hầm	3	68.5	76.1	Căn hộ	Sở hữu chung

46/

✓

47	792683312025001356	Ông: NGUYỄN THÀNH TÀI Năm sinh: 1977; CCCD số: 079077004300 Địa chỉ thường trú: 428, Bà Hạt, Phường Diên Hồng, Thành Phố Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH Năm sinh: 1983; Căn cước số: 079183018572 Địa chỉ thường trú: 101A Minh Phụng, Phường Bình Tây, Thành Phố Hồ Chí Minh	B6- E1.02.10	2.10	E1	Tầng 3/39 Tầng +2 Hầm	3	60.9	67.3	Căn hộ	Sở hữu chung
48	792683312025001357	Ông: LÊ MINH TÂN Năm sinh: 1954; CCCD số: 079054011912 Địa chỉ thường trú: 159/6 Đào Duy Anh, P.09, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	B6- E1.12.01	12.01	E1	Tầng 13/39 Tầng +2 Hầm	13	63.4	70.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
49	792683312025001358	Ông: LÊ KHẮC HÀ Năm sinh: 1961; CCCD số: 040061000070 Địa chỉ thường trú: P2 Nhà 2 T/T VBT HCM Bách Thảo, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội Bà: NGUYỄN THỊ KIM NGÀ Năm sinh: 1970; CCCD số: 001170029374 Địa chỉ thường trú: P2 Nhà 2 T/T VBT HCM Bách Thảo, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	B6- E1.13.03	13.03	E1	Tầng 14/39 Tầng +2 Hầm	14	66.4	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
50	792683312025001359	Ông: PHẠM QUANG TIẾN Năm sinh: 1987; CCCD số: 075087000259 Địa chỉ thường trú: 21 Dân Tộc, Khu phố 5, Phường Tân Sơn Nhì, Thành Phố Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC Năm sinh: 1993; CCCD số: 093193000325 Địa chỉ thường trú: 21 Dân Tộc, Khu phố 5, Phường Tân Sơn Nhì, Thành Phố Hồ Chí Minh	B6- E1.16.08	16.08	E1	Tầng 17/39 Tầng +2 Hầm	17	64.8	71.7	Căn hộ	Sở hữu chung

51	792683312025001360	Ông: NGUYỄN VĂN HÙNG Năm sinh: 1967; CCCD số: 056067004095 Địa chỉ thường trú: Quảng Thuận, Quảng Lập, Đơn Dương, Lâm Đồng Bà: ĐINH THỊ THÙY HƯƠNG Năm sinh: 1969; CCCD số: 068169006057 Địa chỉ thường trú: Quảng Thuận, Quảng Lập, Đơn Dương, Lâm Đồng	B6- E1.17.01	17.01	E1	Tầng 18/39 Tầng +2 Hầm	18	63.4	70.2	Căn hộ	Sở hữu chung
52	792683312025001362	Ông: THÁI ĐỨC QUÝ Năm sinh: 1978; CCCD số: 001078025670 Địa chỉ thường trú: 339/77/1 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, TP. HCM Bà: LÊ THỊ KIM HOA Năm sinh: 1977; CCCD số: 042177000464 Địa chỉ thường trú: 339/77/1 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, TP. HCM	B6- E1.18.08	18.08	E1	Tầng 19/39 Tầng +2 Hầm	19	64.8	71.7	Căn hộ	Sở hữu chung

